

Số: 10/HD-UBBC

Lý Nhân, ngày 29 tháng 3 năm 2016

HƯỚNG DẪN

**Một số nội dung công việc trước, trong và sau ngày bầu cử
đại biểu Quốc hội khoá XIV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2016 - 2021**

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 25 tháng 6 năm 2015; Thông tư số 02/2016/TT-BNV ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2016 - 2021; để tổ chức, triển khai cuộc bầu cử theo đúng quy định, Ủy ban bầu cử huyện hướng dẫn một số nội dung công việc trước, trong và sau ngày bầu cử như sau:

I. CÔNG VIỆC TRƯỚC NGÀY BẦU CỬ

1. Lập và niêm yết danh sách cử tri.

- Danh sách cử tri do UBND xã, thị trấn lập theo từng khu vực bỏ phiếu. Mỗi công dân chỉ được ghi tên vào một danh sách cử tri ở nơi mình thường trú hoặc tạm trú. Việc lập và niêm yết danh sách cử tri thực hiện theo quy định tại các Điều 29, Điều 30, Điều 31 và Điều 32 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân. Trong khi lập và niêm yết danh sách cử tri cần lưu ý:

+ Cách tính tuổi công dân để được ghi tên vào danh sách cử tri như sau: Công dân đủ 18 tuổi trở lên (*sinh từ ngày 22/5/1998 trở về trước*), được tính từ ngày, tháng, năm sinh ghi trong Giấy khai sinh đến ngày bầu cử được công bố (22/5/2016). Trường hợp không có Giấy khai sinh thì căn cứ vào Sổ hộ khẩu hoặc Giấy chứng minh nhân dân (căn cước công dân). Trường hợp không xác định được ngày sinh thì lấy ngày 01 của tháng sinh làm căn cứ để xác định tuổi. Trường hợp không xác định được ngày và tháng sinh thì lấy ngày 01 tháng 01 của năm sinh làm căn cứ xác định tuổi thực hiện quyền bầu cử.

+ Cử tri là người tạm trú và có thời gian đăng ký tạm trú tại địa phương chưa đủ 12 tháng, cử tri là quân nhân ở các đơn vị vũ trang nhân dân được ghi tên vào danh sách cử tri để bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND cấp tỉnh, cấp huyện ở nơi tạm trú hoặc đóng quân.

+ Cử tri là người đang bị tạm giam, tạm giữ, người đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc được ghi tên vào danh sách cử tri để bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND cấp tỉnh nơi người đó đang bị tạm giam, tạm giữ, đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

+ Sinh viên, học sinh có đăng ký tạm trú ở các trường chuyên nghiệp, trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và quân nhân ở các đơn vị vũ trang nhân dân được ghi tên vào danh sách cử tri ở nơi học tập, công tác hoặc nơi đóng quân để tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và cấp huyện.

+ Cử tri là người lao động tại các khu công nghiệp tập trung, các doanh nghiệp có đăng ký tạm trú thì được ghi tên vào danh sách cử tri để tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và cấp huyện.

+ Từ sau khi danh sách cử tri đã được niêm yết đến trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ, những người thay đổi nơi thường trú ra ngoài đơn vị hành chính cấp xã nơi đã được ghi tên vào danh sách cử tri thì được xóa tên trong danh sách cử tri ở nơi cư trú cũ và bổ sung vào danh sách cử tri tại nơi thường trú mới để bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; những người chuyển đến tạm trú ở nơi khác với đơn vị hành chính cấp xã mà mình đã được ghi tên vào danh sách cử tri và có nguyện vọng tham gia bầu cử ở nơi tạm trú mới thì được xóa tên trong danh sách cử tri ở nơi cư trú cũ và bổ sung vào danh sách cử tri tại nơi tạm trú mới để bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND cấp tỉnh, cấp huyện.

+ Từ khi niêm yết danh sách cử tri cho đến ngày bầu cử, nếu cử tri nào vì đi nơi khác, không thể tham gia bỏ phiếu ở nơi đã được ghi tên vào danh sách cử tri thì có quyền xin giấy chứng nhận của UBND cấp xã nơi mình đã có tên trong danh sách cử tri để được bổ sung tên vào danh sách cử tri và tham gia bỏ phiếu bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh ở nơi mình tham gia bỏ phiếu. Khi cấp giấy chứng nhận, UBND cấp xã phải ghi ngay vào danh sách cử tri tại khu vực bỏ phiếu thuộc địa phương mình bên cạnh tên cử tri cụm từ "Bỏ phiếu ở nơi khác".

+ Những trường hợp không được ghi tên, bổ sung tên hoặc xóa tên trong danh sách cử tri thực hiện theo từng trường hợp cụ thể sau:

Người đang bị tước quyền bầu cử theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, người bị kết án tử hình đang trong thời gian chờ thi hành án, người đang chấp hành hình phạt tù mà không được hưởng án treo, người mất năng lực hành vi dân sự thì không được ghi tên vào danh sách cử tri.

Người thuộc các trường hợp quy định nêu trên, nếu đến trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu hai mươi bốn giờ được khôi phục lại quyền bầu cử, được trả lại tự do hoặc được cơ quan có thẩm quyền xác nhận không còn trong tình trạng mất năng lực hành vi dân sự thì được bổ sung vào danh sách cử tri và được phát thẻ cử tri.

Người đã có tên trong danh sách cử tri mà đến thời điểm bắt đầu bỏ phiếu bị Tòa án tước quyền bầu cử, phải chấp hành hình phạt tù, bị bắt tạm giam hoặc mất năng lực hành vi dân sự thì Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn xóa tên người đó trong danh sách cử tri và thu hồi thẻ cử tri.

- Chậm nhất là ngày 12/4/2016 (40 ngày trước ngày bầu cử) cơ quan lập danh sách cử tri niêm yết danh sách cử tri tại trụ sở UBND cấp xã và tại những địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu, đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để nhân dân kiểm tra.

2. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác bầu cử.

Ủy ban bầu cử huyện và xã tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho các thành viên của các Tổ bầu cử xong trước ngày 10/5/2016; nội dung tập huấn tập trung vào các vấn đề đã được quy định trong Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân: nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ bầu cử (Điều 25 Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân) và các công việc thực hiện trước, trong ngày bầu cử của Tổ bầu cử (từ Điều 8 đến Điều 14, Thông tư số 02/2016/TT-BNV của Bộ Nội vụ hướng

dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp).

Nội dung tập huấn cần được biên soạn một cách tỉ mỉ, chú trọng bồi dưỡng nghiệp vụ bầu cử cho các cán bộ trung tập, các thành viên Tổ bầu cử và các cán bộ làm công tác bầu cử ở xã, thị trấn; có thực hành cụ thể để từng người nắm vững và thực hiện theo đúng qui định; cần chống tư tưởng ở một số người cho rằng đã làm nhiều lần nên chủ quan, làm qua loa đại khái dễ dẫn đến sai sót.

3. Các công việc của Tổ bầu cử.

a) Nhận tài liệu liên quan đến công tác bầu cử từ UBND, Ủy ban bầu cử xã:

- Nhận thẻ cử tri theo danh sách cử tri ở khu vực bỏ phiếu và phát cho cử tri trước ngày bầu cử;

- Nhận đủ số lượng phiếu bầu theo danh sách cử tri và số lượng dự phòng;

- Con dấu của Tổ bầu cử và con dấu "Đã bỏ phiếu";

- Các loại biên bản, biểu mẫu của Tổ bầu cử;

- Danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu;

- Danh sách và tiểu sử tóm tắt của những người ứng cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp tại khu vực bỏ phiếu;

- Nội quy phòng bỏ phiếu, thẻ lệ bầu cử, mẫu diễn văn khai mạc;

- Phù hiệu của các thành viên Tổ bầu cử;

- Văn phòng phẩm (*bút, giấy, kéo, thước kẻ, keo dán, hộp mực con dấu,...*);

b) Các công việc thực hiện trước ngày bầu cử:

- Tổ trưởng Tổ bầu cử chủ trì cuộc họp phân công công việc cụ thể cho từng thành viên (theo khoản 1, Điều 9 Thông tư số 02/2016/TT-BNV của Bộ Nội vụ).

- Rà soát, kiểm tra lại toàn bộ các loại phương tiện vật chất - kỹ thuật phục vụ ngày bầu cử và có kế hoạch bổ sung kịp thời (*nếu thiếu*) bao gồm:

+ Phòng bỏ phiếu;

+ Nơi niêm yết danh sách cử tri, danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp;

+ Phiếu bầu bảo đảm đúng đơn vị bầu cử, khu vực bỏ phiếu;

+ Các con dấu của Tổ bầu cử, dấu đã bỏ phiếu;

+ 02 Hòm phiếu chính, 01 hòm phiếu phụ;

+ Các văn phòng phẩm (*bút, giấy, kéo, thước kẻ, keo dán, hộp mực dấu, ...*); ánh sáng (*điện, đèn...*);

+ Các loại tranh cổ động, khẩu hiệu, biên bản, biểu mẫu, phù hiệu cả về số lượng và chủng loại để phục vụ đủ cho ngày bầu cử;

+ Kiểm tra kỹ phiếu bầu từng cấp; đối chiếu giữa danh sách với phiếu bầu; nếu phát hiện có sai sót hoặc thiếu phải báo ngay về Ủy ban nhân dân huyện trước ngày 15/5/2016 để in lại, in thêm;

+ Danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu, trong đó cần xác định rõ số cử tri là người ốm đau, già yếu, khuyết tật; người đang bị tạm giam,... để có kế hoạch đưa hòm phiếu phụ và phiếu bầu đến cho những cử tri này thực hiện việc bầu cử;

+ Tổ trưởng Tổ bầu cử phân công thành viên quản lý chặt chẽ các con dấu và Phiếu bầu. Trường hợp phát hiện bị mất thì Tổ bầu cử phải báo cáo ngay Ban bầu cử để có biện pháp xử lý kịp thời.

4. Bố trí địa điểm bỏ phiếu.

Tùy theo điều kiện cơ sở vật chất ở địa phương, Tổ bầu cử lựa chọn địa điểm bỏ phiếu (*phòng bỏ phiếu*) cho phù hợp, bảo đảm thuận tiện để cử tri đến bầu cử.

Địa điểm bỏ phiếu gồm: Cổng ra vào, khu vực bên ngoài phòng bỏ phiếu và khu vực bên trong phòng bỏ phiếu:

- Cổng ra vào và khu vực bên ngoài phòng bỏ phiếu.

+ Tổ bầu cử sử dụng cổng phòng bỏ phiếu hoặc sử dụng vật liệu sẵn có ở địa phương để làm cổng ra vào khu vực bỏ phiếu;

+ Khu vực bên ngoài phòng bỏ phiếu;

Khu vực bên ngoài phòng bỏ phiếu là nơi niêm yết danh sách cử tri, danh sách và tiểu sử tóm tắt của ứng cử viên đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp; nội quy phòng bỏ phiếu, thể lệ bầu cử, tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND; nơi tổ chức lễ khai mạc; nơi tiếp đón cử tri đến bỏ phiếu. Khu vực này cần bố trí bàn, ghế để cử tri ngồi chờ thực hiện việc bỏ phiếu (*nơi có số lượng cử tri đông, cần bác rạp phía ngoài hội trường, bố trí chỗ ngồi, nước uống cho cử tri ngồi chờ*).

Cổng ra vào khu vực bỏ phiếu treo cờ Tổ quốc, cờ trang trí (*không dùng màu đen và trắng*); có băng rôn khẩu hiệu tuyên truyền.

(Cổng ra vào và khu vực bên ngoài phòng bỏ phiếu được trang trí theo mẫu số 01 Thông tư số 02/2016/TT-BNV, ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021).

+ Khu vực bên trong phòng bỏ phiếu;

Phòng bỏ phiếu phải được bố trí trang trọng, thuận tiện cho cử tri đến bỏ phiếu; có đầy đủ bàn, ghế, bút viết và những điều kiện cần thiết để cử tri đến bỏ phiếu; nơi nào có hội trường rộng thì có thể tổ chức lễ khai mạc ngay trong phòng bỏ phiếu.

Phòng bỏ phiếu phải có lối đi vào, lối đi ra một chiều và theo trật tự nhất định. Tùy điều kiện cụ thể của từng phòng bỏ phiếu, Tổ bầu cử có thể niêm yết thêm danh sách, tiểu sử ứng cử viên đại biểu Quốc hội và HĐND, nội quy phòng bỏ phiếu, thể lệ bầu cử, tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội và tiêu chuẩn đại biểu HĐND để cử tri tham khảo trước khi viết phiếu bầu.

Nơi cử tri viết phiếu bầu cần có các vách ngăn để bảo đảm cử tri “bỏ phiếu kín” theo quy định của pháp luật về bầu cử.

(Khu vực bên trong phòng bỏ phiếu được trang trí theo Mẫu số 02 Thông tư số 02/2016/TT-BNV, ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2016 - 2021). Cụ thể:

Phông chính: Có màu trang nhã, một màu, không hoa văn (*không dùng màu đen và trắng*);

Phía trên cùng là khẩu hiệu “NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM MUÔN NĂM !”;

Phía bên trái phòng có cờ Tổ quốc, ảnh hoặc tượng Chủ tịch Hồ Chí Minh;
Phần trung tâm của phòng: Bàu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu
HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2016 - 2021; ngày 22 tháng 5 năm 2016

Khu vực bỏ phiếu số , Xã, Huyện Lý Nhân, Tỉnh Hà Nam.

Ở dưới, chính giữa phía trước phòng đặt 02 hòm phiếu chính trên bàn. Mặt
phía trước hòm phiếu dán Quốc huy; Quy định hòm số 1 theo trình tự từ lối vào để
bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND tỉnh, hòm số 02 bầu đại biểu HĐND
huyện và đại biểu HĐND xã.

Hai bên tường phòng bỏ phiếu có treo khẩu hiệu tuyên truyền với nội dung:

+ Khẩu hiệu 01: “Nhiệt liệt chào mừng Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khoá
XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2016 - 2021! ”.

+ Khẩu hiệu 02: “Sáng suốt lựa chọn những người tiêu biểu về đức, tài,
xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân bầu
vào Quốc hội khóa XIV và Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2011- 2021!”.

- Có tăng âm, loa đài để phục vụ việc bỏ phiếu;

- Phía lối vào, có bàn để Tổ bầu cử hướng dẫn và phát phiếu bầu; bàn để cử
tri lựa chọn đại biểu và viết phiếu bầu;

- Phía lối ra, có bàn để Tổ bầu cử đóng dấu “ĐÃ BỎ PHIẾU” vào mặt trước
thẻ cử tri của cử tri đã bỏ phiếu bầu (*có sơ đồ kèm theo*).

5. Kiểm tra công tác chuẩn bị cho cuộc bầu cử.

Ủy ban bầu cử đại biểu HĐND huyện tổ chức kiểm tra tổng thể công tác
chuẩn bị và việc thực hiện ở các xã, thị trấn; Ủy ban bầu cử đại biểu HĐND xã, thị
trấn kiểm tra tổng thể công tác chuẩn bị và thực hiện ở các Ban bầu cử, Tổ bầu cử
kịp thời phát hiện các sai sót để khắc phục, bổ sung.

Ủy ban bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND tỉnh; Ủy ban bầu cử đại
biểu HĐND huyện sẽ tổ chức kiểm tra tổng thể công tác chuẩn bị ở các xã, thị trấn
và một số Tổ bầu cử để đánh giá kết quả công tác chuẩn bị cho cuộc bầu cử thành
hai đợt như sau:

- Đợt 1: Từ ngày 18/4/2016 đến ngày 20/4/2016, kiểm tra các công việc đã
triển khai đến ngày 17/4/2016.

- Đợt 2: Từ ngày 16/5/2016 đến ngày 18/5/2016 kiểm tra tổng thể công tác
chuẩn bị.

II. TỔ CHỨC BẦU CỬ NGÀY 22/5/2016

1. Thời gian bắt đầu và kết thúc bỏ phiếu.

Việc bỏ phiếu bắt đầu từ 7 giờ sáng và kết thúc vào 19h00' (*7 giờ tối*) cùng
ngày. Căn cứ tình hình thực tế ở địa phương, Tổ bầu cử có thể quyết định cho bắt
đầu bỏ phiếu sớm hơn nhưng không được trước 5 giờ sáng hoặc kết thúc muộn hơn
nhưng không được quá 21h00' (*9 giờ tối*) cùng ngày.

2. Tổ chức lễ khai mạc.

a) Thành phần tham dự Lễ khai mạc:

- Các thành viên Tổ bầu cử; những người có nhiệm vụ liên quan đến công
tác bầu cử;

- Mời đại diện cấp ủy, chính quyền, Ban công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể thuộc khu vực bỏ phiếu;
- Mời đại diện cử tri là người cao tuổi, người có công với cách mạng và chức sắc tôn giáo trong khu vực (nếu có).

- Cử tri đến dự lễ khai mạc.

(Trong ngày bầu cử thành viên các tổ chức phụ trách bầu cử phải đeo phù hiệu để nâng cao tinh thần trách nhiệm.)

b) Nội dung Lễ khai mạc:

Lễ khai mạc được tổ chức trang trọng, thời gian khoảng 15 đến 20 phút, do Tổ trưởng Tổ bầu cử chủ trì theo nội dung và trình tự sau:

- Chào cờ (thống nhất dùng băng nhạc có lời), tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu (Tổ Phó hoặc thư ký Tổ bầu cử);

- Đọc diễn văn khai mạc (Tổ trưởng Tổ bầu);

- Đọc Nội quy phòng bỏ phiếu;

- Kiểm tra hòm phiếu chính, hòm phiếu phụ trước sự chứng kiến của cử tri; mời 02 cử tri không phải là người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp ứng cử tại khu vực bỏ phiếu chứng kiến việc kiểm tra hòm phiếu, sau đó niêm phong hòm phiếu chính, hòm phiếu phụ.

- Tổ trưởng Tổ Bầu cử tuyên bố cuộc bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021 bắt đầu.

3. Tiến hành bỏ phiếu.

- Tổ bầu cử mời những cử tri là lãnh đạo cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, người có công với cách mạng, chức sắc tôn giáo (nếu có) và cử tri là người cao tuổi có mặt bỏ phiếu trước.

- Tổ bầu cử phải thường xuyên thông báo thể lệ bầu cử, nội quy phòng bỏ phiếu; hướng dẫn cử tri cách thức bỏ phiếu và viết phiếu bầu.

- Cử tri đến bàn phát phiếu bầu, trình thẻ cử tri.

- Thành viên Tổ bầu cử đánh dấu vào danh sách cử tri và phát cho cử tri phiếu bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã theo qui định; nhắc lại số ứng cử viên, số đại biểu được bầu ở từng cấp (*việc này phải được nhắc lại nhiều lần, cẩn thận, rõ ràng tránh vội vàng, nhầm lẫn*); hướng dẫn cử tri đến bàn viết phiếu bầu để cử tri tự lựa chọn. Hướng dẫn cử tri tự bỏ phiếu vào hòm phiếu và đến bàn đóng dấu để Tổ bầu cử đóng dấu "Đã bỏ phiếu" vào thẻ cử tri (*để xác định cử tri đã bỏ phiếu*).

Do cùng một lúc cử tri bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND 3 cấp (*có cử tri được bầu 4 cấp, có cử tri được bầu 3 cấp*) nên thành viên các Tổ bầu cử phải hướng dẫn cử tri thật tỉ mỉ, chu đáo; phải phân công cụ thể cho mỗi thành viên của Tổ bầu cử hướng dẫn ở từng công đoạn của quy trình bỏ phiếu.

- Khi cử tri viết phiếu không ai được xem, kể cả các thành viên Tổ bầu cử. Nếu cử tri gạch hỏng, cử tri có quyền đổi phiếu bầu khác. Cử tri không tự viết được phiếu bầu thì nhờ người khác viết hộ (gạch hộ) nhưng phải tự mình bỏ phiếu. Người viết hộ phiếu bầu phải đọc đầy đủ họ và tên những người ứng cử trên phiếu bầu để cử tri tự mình quyết định. Người viết hộ phiếu bầu phải ghi trung thực ý muốn của cử tri nhờ viết hộ và phải đảm bảo bí mật phiếu bầu. Khi viết hộ phiếu

bầu xong phải giao lại phiếu bầu cho cử tri để cử tri tự mình bỏ phiếu vào hòm phiếu. Người khuyết tật không thể bỏ phiếu được thì nhờ người khác bỏ phiếu vào hòm phiếu.

- Trường hợp có cử tri không thể tự mình đến phòng bỏ phiếu (*vì các lý do chính đáng*) thì Tổ bầu cử phân công thành viên của Tổ cùng với một cử tri chứng kiến mang hòm phiếu phụ và phiếu bầu đến để cử tri đó tự bầu cử.

- Trong khi tiến hành bỏ phiếu, nếu có tình huống bất thường xảy ra làm gián đoạn cuộc bỏ phiếu thì Tổ bầu cử phải nhanh chóng hội ý để kịp thời xử lý. Trường hợp vượt quá thẩm quyền hoặc không thể xử lý được phải kịp thời báo cáo Ban bầu cử để có phương án giải quyết.

- Phát thanh trên loa, đài các bài viết tuyên truyền, chương trình văn nghệ... tạo khí thế sôi nổi, phấn khởi, để ngày bầu cử thực sự là ngày hội của toàn dân.

4. Kết thúc việc bỏ phiếu và tổ chức kiểm phiếu.

- Sau khi đã hết giờ bỏ phiếu theo quy định thì Tổ bầu cử tuyên bố kết thúc cuộc bỏ phiếu; khi đã hết giờ bỏ phiếu 19h00' (*7 giờ tối*) nếu còn cử tri có mặt tại phòng bỏ phiếu mà chưa kịp bỏ phiếu thì chỉ sau khi số cử tri này bỏ phiếu xong, Tổ bầu cử mới được tuyên bố kết thúc cuộc bỏ phiếu.

(Tuyệt đối không được mở hòm phiếu và kiểm phiếu trước thời gian quy định)

- Trước khi mở hòm phiếu, Tổ bầu cử phải kiểm kê và lập biên bản kiểm kê việc sử dụng phiếu bầu, niêm phong số phiếu bầu còn dư và không sử dụng đến, kê cả các phiếu bầu bị viết hỏng.

- Mời 02 cử tri là người biết chữ, có uy tín trong nhân dân và không phải là những người ứng cử đại biểu Quốc hội, HĐND các cấp tại khu vực bỏ phiếu đó chứng kiến việc mở hòm phiếu.

- Tổ trưởng Tổ bầu cử phân công các thành viên thành các nhóm để thực hiện việc kiểm phiếu. Nên phân thành bốn nhóm: Nhóm kiểm phiếu bầu đại biểu Quốc hội; nhóm kiểm phiếu bầu đại biểu HĐND tỉnh; nhóm kiểm phiếu bầu đại biểu HĐND huyện; nhóm kiểm phiếu bầu đại biểu HĐND cấp xã.

- Tổ bầu cử tiến hành kiểm phiếu ngay tại phòng bỏ phiếu có sự chứng kiến của 02 cử tri. Người ứng cử hoặc người đại diện hợp pháp của người ứng cử và các phóng viên được chứng kiến việc kiểm phiếu của Tổ bầu cử (*việc lựa chọn cử tri chứng kiến khai mạc, kết thúc và kiểm phiếu, nên chọn những người biết chữ, còn minh mẫn, có uy tín trong cộng đồng dân cư; 02 cử tri chứng kiến khai mạc đồng thời chứng kiến mở hòm phiếu và kiểm phiếu để thuận lợi trong việc lập các loại biên bản của Tổ bầu cử*).

- Phân loại phiếu bầu theo màu phiếu của từng loại phiếu bầu đại biểu quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh, đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã; kiểm kê (đếm) tổng số phiếu trong hòm phiếu để xác định số phiếu thu vào và bàn giao phiếu cho các nhóm kiểm phiếu.

- Kiểm tra số phiếu thu vào so với tổng số cử tri đã tham gia bỏ phiếu. Nếu số phiếu thu vào bằng hoặc ít hơn số cử tri đã tham gia bỏ phiếu thì Tổ bầu cử mới được tiến hành kiểm phiếu. Trường hợp tổng số phiếu thu vào nhiều hơn so với tổng số cử tri đã tham gia bỏ phiếu thì Tổ bầu cử phải kiểm tra lại; nếu kiểm tra lại vẫn

cho kết quả như trên thì lập tức niêm phong hòm phiếu và báo cáo ngay Ban bầu cử giải quyết.

- Kiểm phiếu bầu cho từng người ứng cử chỉ thực hiện đối với những phiếu hợp lệ. Phân loại phiếu bầu hợp lệ, gồm: Loại phiếu bầu 01 đại biểu, loại phiếu bầu 02 đại biểu, loại phiếu bầu 03 đại biểu (*đối với bầu đại biểu Quốc hội*); loại phiếu bầu 01 đại biểu, loại phiếu bầu 02 đại biểu, loại phiếu bầu 03 đại biểu, loại phiếu bầu 04 đại biểu, loại phiếu bầu 05 đại biểu (*đối với bầu đại biểu HĐND*) được xếp riêng cho mỗi loại để tiện khi kiểm phiếu và kiểm tra kết quả kiểm phiếu. Đếm phiếu bầu thành từng chục, trăm đối với phiếu hợp lệ cũng như không hợp lệ;

- Để việc kiểm phiếu được chính xác, Tổ bầu cử phân công mỗi cặp 3 người để tiến hành kiểm phiếu, gồm: một người đọc, một người ghi, một người giám sát việc đọc và ghi để tránh nhầm lẫn. Cách ghi số phiếu cho từng người ứng cử tham khảo theo cách vẽ lần lượt các hình vuông và một đường chéo, cứ 5 phiếu tạo thành một hình.

* **Lưu ý:** trong quá trình kiểm phiếu việc xác định và xử lý phiếu không hợp lệ thực hiện theo quy định tại Điều 74 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND. Trường hợp có phiếu bầu được cho là không hợp lệ thì Tổ trưởng Tổ bầu cử phải đưa ra để toàn Tổ xem xét, quyết định. Tổ bầu cử không được gạch xóa hoặc sửa các tên ghi trên phiếu bầu.

5. Niêm phong và quản lý phiếu bầu sau khi kiểm phiếu.

- Sau khi kiểm phiếu và lập biên bản kết quả kiểm phiếu, Tổ bầu cử tiến hành niêm phong phiếu bầu theo từng loại phiếu bầu đại biểu Quốc hội, phiếu bầu đại biểu HĐND các cấp, gồm: Số phiếu bầu hợp lệ, số phiếu bầu không hợp lệ.

- Toàn bộ số phiếu đã được niêm phong phải cho vào hòm phiếu và làm thủ tục niêm phong hòm phiếu có chữ ký của Tổ trưởng Tổ bầu cử, Thư ký Tổ bầu cử gửi UBND cấp xã. UBND cấp xã có trách nhiệm quản lý các loại phiếu bầu của các Tổ bầu cử ở địa phương theo đúng quy định.

6. Thông tin, báo cáo trong ngày bầu cử 22/5/2016.

Trong ngày bầu cử, các tổ chức phụ trách bầu cử thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hai giờ một lần.

Ủy ban bầu cử xã, thị trấn báo cáo Ủy ban bầu cử huyện, Cụ thể:

- Báo cáo lần 1: Từ 7 giờ 30 phút đến 7 giờ 45 phút.

Nội dung báo cáo lần 1: Tình hình khai mạc cuộc bầu cử, số cử tri dự khai mạc, diễn biến của cuộc bỏ phiếu; dư luận của nhân dân về cuộc bầu cử và những người ứng cử; các điều kiện phục vụ cho ngày bầu cử; tình hình an ninh trật tự trên địa bàn và trong khu vực bỏ phiếu; những vấn đề cần xin ý kiến chỉ đạo hướng dẫn.

- Báo cáo lần 2: Từ 9 giờ 00 phút đến 9 giờ 30 phút.

- Báo cáo lần 3: Từ 11 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.

- Báo cáo lần 4: Từ 13 giờ 00 phút đến 13 giờ 30 phút.

Nội dung báo cáo lần 2, lần 3, lần 4: Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn và trong khu vực bỏ phiếu; tỷ lệ cử tri đi bầu; các khu vực bỏ phiếu đạt 100% cử tri đi bầu cử, số khu vực bỏ phiếu có tỷ lệ cử tri đi bầu thấp cần tăng cường biện pháp vận

động; không khí ngày bầu cử, dư luận trong nhân dân về cuộc bầu cử và những người ứng cử; những tình huống phát sinh cần xin ý kiến chỉ đạo giải quyết (nếu có).

- Báo cáo lần 5: Từ 15 giờ 00 phút đến 15 giờ 30 phút.

- Báo cáo lần 6: Từ 17 giờ 00 phút đến 17 giờ 30 phút.

- Báo cáo lần 7: Từ 19 giờ 00 phút đến 19 giờ 30 phút.

Nội dung báo cáo lần 5, lần 6, lần 7: Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn và trong khu vực bỏ phiếu; tỷ lệ cử tri đi bầu; các khu vực bỏ phiếu đạt 100% số cử tri đi bầu cử, số khu vực bỏ phiếu có tỷ lệ cử tri đi bầu cử thấp; tình hình mở hòm phiếu để kiểm phiếu, những khó khăn cần xin ý kiến chỉ đạo.

- Báo cáo lần 8: Từ 20 giờ 00 phút đến 20 giờ 30 phút.

- Báo cáo lần 9: Từ 22 giờ đến 22 giờ 30 phút.

Nội dung báo cáo lần 8, lần 9: Tình hình an ninh trật tự; số khu vực bỏ phiếu đã kiểm phiếu xong; báo cáo nhanh kết quả kiểm phiếu.

Ngoài những nội dung trên nếu có những phát sinh đột xuất về bầu cử, các đơn vị phải báo cáo ngay đề xin ý kiến chỉ đạo giải quyết.

- Hình thức và địa điểm báo cáo: Ủy ban bầu cử các xã, thị trấn báo cáo bằng điện thoại về Ủy ban bầu cử tỉnh (*phòng Nội vụ - cơ quan thường trực của Ủy ban bầu cử huyện*); các số máy điện thoại nhận báo cáo:

+ Số máy: 03513 611757;

+ Số máy: 03513 611106.

III. NHỮNG CÔNG VIỆC SAU BẦU CỬ

A. Báo cáo, bàn giao kết quả, biên bản, tài liệu về bầu cử.

1. Biên bản kiểm kê việc sử dụng phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp của Tổ bầu cử (*mẫu số 31/BCĐBQH & BCĐBHĐND*) do Tổ bầu cử lập số lượng 06 bản. Biên bản được gửi đến: Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ban bầu cử đại biểu HĐND tỉnh, Ban bầu cử đại biểu HĐND huyện, Ban bầu cử đại biểu HĐND xã, thị trấn, UBND xã, thị trấn và Ban Thường trực UBMTTQ xã, thị trấn (*kèm theo số phiếu thừa, phiếu cử tri gạch hổng*).

2. Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV của Tổ bầu cử (*mẫu số 20/BCĐBQH*) do Tổ bầu cử lập số lượng 03 bản. Biên bản được gửi đến Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, UBND xã, thị trấn và Ban Thường trực UBMTTQ xã, thị trấn chậm nhất là ngày 25/5/2016.

3. Biên bản kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND của Tổ Bầu cử (*Mẫu số 25/BCĐBHĐND*) do Tổ bầu cử lập:

3.1. Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND tỉnh được lập thành 03 bản. Biên bản được gửi đến Ban bầu cử đại biểu HĐND tỉnh, UBND xã, thị trấn và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã, thị trấn chậm nhất là ngày 25/5/2016.

3.2. Biên bản kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND huyện được lập thành 03 bản. Biên bản được gửi đến Ban bầu cử đại biểu HĐND huyện, UBND xã, thị trấn và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã, thị trấn chậm nhất là ngày 25/5/2016.

3.3. Biên bản kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND xã, thị trấn được lập thành 03 bản. Biên bản được gửi đến Ban bầu cử đại biểu HĐND xã, thị trấn, UBND xã,

thị trấn và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã, thị trấn chậm nhất là ngày 25 tháng 5 năm 2016.

4. Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu HĐND tỉnh (mẫu số 26/BCĐBHĐND) do Ban bầu cử đại biểu HĐND tỉnh lập số lượng 04 bản. Biên bản được gửi đến Ủy ban bầu cử tỉnh (qua sở Nội vụ), Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh và Ban Thường trực UBMTTQ tỉnh chậm nhất là ngày 27/5/2016.

5. Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu HĐND huyện (mẫu số 26/BCĐBHĐND) do Ban bầu cử đại biểu HĐND huyện lập số lượng 04 bản. Biên bản được gửi đến Ủy ban bầu cử đại biểu HĐND huyện, Thường trực HĐND, UBND và Ban Thường trực UBMTTQ huyện chậm nhất là ngày 27/5/2016.

6. Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu HĐND xã, thị trấn (mẫu số 26/BCĐBHĐND) do Ban bầu cử đại biểu HĐND xã, thị trấn lập (gồm cả ban kiêm tổ và ban không kiêm tổ) số lượng 04 bản. Biên bản được gửi đến Ủy ban bầu cử đại biểu HĐND xã, thị trấn, Thường trực HĐND, UBND và Ban Thường trực UBMTTQ xã, thị trấn chậm nhất là ngày 27/5/2016.

7. Tổng hợp kết quả bầu cử theo mẫu số 1A của Ủy ban bầu cử tỉnh.

- Mỗi Tổ bầu cử lập 04 bản gửi Ủy ban nhân dân xã, thị trấn, bao gồm: kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội, kết quả bầu cử đại biểu HĐND tỉnh, kết quả bầu cử đại biểu HĐND huyện, kết quả bầu cử đại biểu HĐND xã, thị trấn.

- Đối với bầu cử đại biểu Quốc hội: Mỗi xã, thị trấn lập một bản gửi UBND huyện; UBND huyện tổng hợp kết quả của các xã, thị trấn thành tổng số của cấp huyện, gửi Ban bầu cử đại biểu Quốc hội (theo đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội).

- Đối với bầu cử đại biểu HĐND tỉnh: Mỗi xã, thị trấn lập một bản gửi Ban bầu cử đại biểu HĐND tỉnh (theo đơn vị Bầu cử đại biểu HĐND tỉnh).

- Đối với bầu cử đại biểu HĐND huyện: Mỗi xã, phường, thị trấn lập một bản gửi Ban bầu cử đại biểu HĐND huyện (theo đơn vị bầu cử đại biểu HĐND huyện).

8. Biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu HĐND (mẫu số 27/BCĐBHĐND) do Ủy ban bầu cử các cấp lập:

- Cấp huyện lập 07 bản, gửi: Ủy ban bầu cử tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh, Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ cấp huyện.

- Cấp xã lập 07 bản, gửi: Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ cấp huyện, Phòng Nội vụ, Thường trực HĐND, UBND và Ủy ban MTTQ cấp xã.

9. Danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND (mẫu số 28/BCĐBHĐND) do Ủy ban bầu cử các cấp lập:

- Cấp huyện lập 07 bản, gửi: Ủy ban bầu cử tỉnh, Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ tỉnh, Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ huyện.

- Cấp xã lập 07 bản, gửi: Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ huyện; Phòng Nội vụ; Thường trực HĐND, UBND và Ủy ban MTTQ xã, thị trấn.

10. Tổng hợp kết quả bầu cử đại biểu HĐND (mẫu số 29/BCĐBHĐND) do Ủy ban bầu cử các cấp lập:

- Cấp huyện:

+ Tổng hợp kết quả bầu cử đại biểu HĐND huyện.

+ Tổng hợp kết quả bầu cử đại biểu HĐND xã, thị trấn
Số lượng mỗi loại 06 bản, gửi: Sở Nội vụ, Huyện uỷ, Thường trực HĐND,
UBND, Ủy ban MTTQ huyện và lưu Phòng Nội vụ.

- Cấp xã:

Tổng hợp kết quả bầu cử đại biểu HĐND xã, thị trấn: Số lượng 05 bản, gửi:
Phòng Nội vụ, Đảng uỷ, Thường trực HĐND, Ban Thường trực MTTQ xã, thị trấn
và lưu UBND xã, thị trấn

11. Thông kê cơ cấu, chất lượng đại biểu HĐND theo mẫu số 1B của Ủy ban
bầu cử tỉnh.

(Yêu cầu: Các biên bản, biểu mẫu đảm bảo chính xác, không được tẩy xóa)

B. Bàn giao con dấu của các tổ chức phụ trách bầu cử

Sau khi kết thúc cuộc bầu cử, UBND xã, thị trấn bàn giao lại các con dấu: Ủy
ban bầu cử, Ban bầu cử đại biểu HĐND xã, thị trấn; Tổ bầu cử cho UBND huyện
(qua Phòng Nội vụ) để lưu giữ và quản lý.

C. Công bố kết quả bầu cử

Ủy ban bầu cử căn cứ vào biên bản tổng kết cuộc bầu cử, công bố kết quả
bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND ở cấp mình chậm nhất
là 10 ngày sau ngày bầu cử.

D. Tổng kết bầu cử

Sau khi hoàn thành cuộc bầu cử các xã, thị trấn tổ chức tổng kết cuộc bầu cử
đánh giá ưu, khuyết điểm, nguyên nhân trong quá trình chuẩn bị bầu cử, kết quả
bầu cử; những bài học kinh nghiệm, các kiến nghị (nếu có) trên các lĩnh vực: Công
tác lãnh đạo, chỉ đạo bầu cử; công tác chuẩn bị các điều kiện phục vụ bầu cử; công
tác hiệp thương, giới thiệu người ứng cử; xử lý các tình huống xảy ra; giải quyết,
xử lý đơn thư liên quan đến bầu cử; kết quả cuộc bầu cử; ...

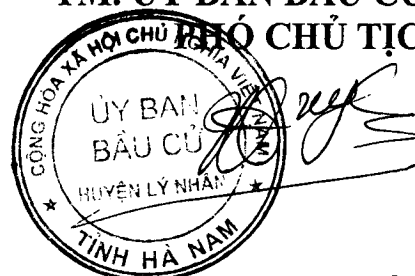
Việc bình xét thi đua khen thưởng được thực hiện theo đúng Hướng dẫn của
Hội đồng thi đua, Khen thưởng huyện.

Trên đây là một số công việc trước, trong và sau ngày bầu cử, đề nghị Ủy
ban nhân dân, Ủy ban bầu cử các xã, thị trấn quan tâm chỉ đạo để cuộc bầu cử
đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2016
- 2021 thành công tốt đẹp./.

Nơi nhận:

- Thường trực HU;
- TT HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Các thành viên UBBC huyện;
- UBMTTQ huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

TM. ỦY BAN BẦU CỬ HUYỆN
ĐẠI BIỂU CHỦ TỊCH



Tạ Thị Huyền